

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2023/DS-PT
Ngày: 14 - 02-2023
V/v “Tranh chấp quyền sở hữu tài
sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hà

Bà Nguyễn Thị Thu Từ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Bà Trần Thị Tâm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/2022/TLPT-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp quyền sở hữu tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 16/2022/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 07/2023/QĐPT-DS ngày 11 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1976

Trú tại: Bản Đ, xã Bn, huyện C, tỉnh N. (Có đơn xin xử vắng mặt)

Bị đơn:

Chị Chương Thị T, sinh năm: 1961

Trú tại: Bản Đ, xã Bn, huyện C, tỉnh N. (Có mặt)

- Người kháng cáo: Chị Chương Thị T – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, các lời khai tại Tòa án cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Lê Văn Đ trình bày:

Gia đình ông ngoài làm nông nghiệp ra còn chăn nuôi bò nhằm phát triển kinh tế. Tổng đàn bò của anh có 06 con, ông thường thả tại khu rừng Hồi Mạ. Ngày 28/5/2021 ông nhờ anh em bắt con bò mẹ (Con bò đang tranh chấp) về để chăn, con mẹ của ông có đặc điểm: sinh cuối năm 2019, lông màu vàng. Ngày 14/8/2021 bà Chương Thị T, người cùng bản đến và nhận con mẹ trên là của bà T. Sau đó bà T làm đơn đề nghị tổ hòa giải thôn bản hòa giải nhưng hai bên không nhất trí và chuyển đơn lên UBND xã Bình Chuẩn. Trong quá trình chờ xã giải quyết bà T đã tự ý bán con bò trên, cụ thể đêm 28, rạng sáng ngày 29/10/2021 bà Thu đã bán con bò trên cho anh Vi Văn Nhọt, người cùng bản và anh Nhọt lại bán con bò trên cho người buôn thường xuyên mua trâu bò. Sau khi phát hiện ông đã chuộc lại con bò trên với số tiền 10.700.000đồng. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Chương Thị T trả lại cho ông trị giá con bò với số tiền 10.700.000đồng và buộc bà T trả cho ông tiền chi phí tố tụng 7.000.000đồng. Tổng ông yêu cầu bà T là 17.700.000 đồng.

Bị đơn bà Chương Thị T trình bày: Gia đình tôi nuôi đàn bò gồm 13 con, trong đó có con mẹ cái đẻ tháng 02/2020 (con mẹ đang tranh chấp), tôi nuôi cả đàn nên không nhớ đặc điểm cụ thể, bò của tôi thường chăn thả ở khe Huồi Mạ. Tháng 7 năm 2021 tôi phát hiện bị mất 01 con mẹ cái, sau khi phát hiện bị mất mẹ tôi đã nhờ người đi tìm nhưng không thấy, quá trình đó tôi được một số người báo cho là con bò của tôi đang bị vợ chồng ông Lê Văn Đ bắt giữ. Sau khi biết tin tôi đã đến xem và nhận ra con mẹ trên là của tôi, tôi đã đặt vấn đề với ông Đ là xin chuộc lại nhưng ông Đ không nhất trí. Tôi làm đơn nhờ Ban quản lý thôn bản hòa giải nhưng không có kết quả và tôi tiếp tục làm đơn lên UBND xã Bình Chuẩn. Ngày 03/10/2021 tôi phát hiện con mẹ theo đàn về và tôi đã bắt giữ, do thời điểm đó gia đình tôi cần tiền nên tôi đã bán con bò trên cho anh Vi Văn Nhọt (người cùng bản) với giá 5.500.000đồng. Nay ông Lê Văn Đ khởi kiện yêu cầu tôi trả cho ông Đ trị giá con bò 10.700.000 đồng bà không chấp nhận.

Ông Đ và bà T thống nhất trị giá con bò là 10.700.000đ và không đề nghị định giá.

Với nội dung trên, tại Bản án số 16/2022/DS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào các Điều Điều 158, Điều 163, Điều 164, và Điều 166 của Bộ luật dân sự;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Chương Thị T bồi thường cho anh Lê Văn Đ trị giá con bò với số tiền 10.700.000đ.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/10/2022, bà Chương Thị T làm đơn kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2022/DS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An với lý do:

Xem xét lại toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An với nội dung: Do tòa án nhân dân huyện Con Cuông xử lý và định giá kết luận vụ việc không đủ tính khách quan và minh bạch trong quá trình xử lý vụ việc. Tuyên án không đúng với thực tế và dựa theo kết quả giám định lần 1 mà từ đầu bà T đã không đồng ý với kết quả đó, bà yêu cầu lấy mẫu giám định lại.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Chương Thị T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ chấp hành các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và các đương sự có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Chương Thị Thu làm trong hạn luật định, có nộp tiền dự phí kháng cáo nên hợp lệ được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của bà Chương Thị T về việc không đồng ý với bản án sơ thẩm và kết luận giám định, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất con bò tranh chấp như Biên bản thẩm định tại chỗ ngày 09/6/2022 có đặc điểm: Con me cái màu vàng, khoảng hai năm tuổi, chưa thay răng, ướm hơi treo, 01 xoáy lưng (xoáy tiến), 01 xoáy mắt, 02 xoáy tai, sừng mới nhú. Nguyên đơn và bị đơn đều cho rằng con bò tranh chấp nêu trên là của mình. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành thẩm định tại chỗ và lập biên bản về việc lấy vật mẫu trưng cầu giám định có sự tham gia của

Đại diện Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Con Cuông, đại diện chính quyền địa phương và sự tham gia của nguyên đơn và bị đơn (BL 44) . Cụ thể cắt 01 mẫu vật con bò mà anh Động được cho là đẻ ra con bò mẹ đang tranh chấp (gọi M1), cắt 01 mẫu vật con bò mà bà T được cho là đẻ ra con bò mẹ đang tranh chấp (gọi M2), cắt 01 mẫu vật con bò mẹ đang tranh chấp (gọi M3) để gửi đi giám định. Thấy rằng các mẫu vật gửi đi giám định đều được bỏ vào lọ thủy tinh chứa cồn 90⁰ và niêm phong các mẫu vật theo đúng quy định. Tại Công văn số 14/PTNTĐ-KHCN, ngày 30/6/2022 của Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ tế bào động vật – Viện chăn nuôi kết luận mẫu M1 và mẫu M3 cùng huyết thống. Sau khi có kết quả giám định bà Chương Thị T không đồng ý với kết quả giám định đã yêu cầu giám định lại, Tòa án nhân dân huyện Con Cuông đã yêu cầu bà T nộp tiền tạm ứng để tiến hành giám định lại nhưng bà T không nộp.

Căn cứ Công văn số 14/PTNTĐ-KHCN, ngày 30/6/2022 của Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ tế bào động vật – Viện chăn nuôi kết luận mẫu M1 và mẫu M3 cùng huyết thống nên có căn cứ xác định con bò đang tranh chấp có đặc điểm nêu trên là của ông Lê Văn Đ. Về quy trình giám định đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Do đó, bản án sơ thẩm đã căn cứ kết luận giám định nêu trên để xác định con bò tranh chấp là của ông Lê Văn Đ là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bà Chương Thị T, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bà Chương Thị T không được chấp nhận nên bà Chương Thị T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của bà Chương Thị T, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2022/DS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

Áp dụng Điều 158, Điều 163, Điều 164, và Điều 166 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ;
2. Buộc bà Chương Thị T bồi thường cho anh Lê Văn Đ trị giá con bò với số tiền 10.700.000đ.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Chương Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000719 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Bà Chương Thị T đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Con Cuông;
- Chi Cục THADS huyện Con Cuông.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Minh